TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BA ĐÌNH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 154/2023/HSST
Ngày 27 tháng 09 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thúy Hạnh**

Các hội thẩm nhân dân: Ông **Phùng Ngọc Toàn**

Ông **Phạm Bá Xuân**

Thư ký phiên tòa: Ông **Hoàng Nam Hải** – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thanh-** Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 09 năm 2023, **tại Phòng xét xử trực tuyến điểm cầu Trung tâm Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội và điểm cầu Thành phần tại Trại giam số 1 Công an thành phố Hà Nội.** Tòa án nhân dân quận Ba Đình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 148/2023/TLST- HS ngày 06 tháng 09 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 374/2023/QĐXXST- HS ngày 08 tháng 09 năm 2023 đối với:

Họ và tên: **Trần P,** Sinh năm: 1957; HKTT và nơi ở: Số 1/15 S, phường K, quận B, Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 10/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Trần Văn Đ (Đã mất); Con bà: Nguyễn Thị L (Đã mất); Vợ: Vũ Minh P; Có 02 con, con lớn SN: 1987, con nhỏ SN: 1996; Nhân thân: Có 04 Tiền sự: Từ năm 1983 đến năm 2004, có 04 tiền sự: Buôn bán thuốc tân dược; đánh bạc; Chứa chấp hàng trái phép; Đi cai nghiện bắt buộc.(Xác định đã ngoài thời hiệu); Có 05 Tiền án: - Bản án số 13 ngày 21/12/1981,Tòa án nhân dân thị xã SơnTây xử phạt bị cáo P 06 (Sáu) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; - Bản án số 35/HS-PT ngày 10/3/1982, TAND Thành phố Hà Nội xử Trần P 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách12(Mười hai) tháng.(Trị giá tài sản trộm cắp dưới 2 triệu đồng) – Bị cáo đã được xóa án tích; - Bản án số 177/HSSTngày 29/7/1988,TAND Quận Ba Đình xét xủ bị cáo P về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản và tội Lạm dụng chiếm đoạt tài sản, xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 40 tháng; Xác minh thi hành án: Qua kiểm tra, rà soát hồ sơ, sổ sách lưu trữ, Tòa án nhân dân quận Ba Đình không tìm thấy hồ sơ thi hành án của Trần P theo bản án trên nên không có căn cứ để trả lời xác minh. Bị cáo đã được xóa án tích; Bản án số 07/HSST ngày 11/1/1995, TAND Quận Ba Đình xét xử bị cáo P về tội Cố ý gây thương tích, xử phạt 18 (Mười tám)

tháng tù. Ra trại ngày 27/10/1995. Xác minh thi hành án: Qua kiểm tra hồ sơ, sổ sách tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình không có bản án nêu trên nên không có căn cứ để trả lời. Bị cáo đã được xóa án tích; - Bản án số 21/HSST ngày 18/02/2011,TAND Quận Hai Bà Trưng xét xử bị cáo P về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, xử phạt 28 (Hai mươi tám) tháng tù. Ra trại ngày 04/12/2012. Xác minh thi hành án: Trần P đã nộp án phí hình sự sơ thẩm tại biên lai số 0008800 ngày 18/02/2011. Bị cáo đã được xóa án tích; Bản án số 146/2017/HSST ngày 15/08/2017, TAND Quận Ba Đình xử phạt 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Ra trại ngày 17/01/2019. Xác minh thi hành án: Án phí đã nộp tại biên lai số 2548 ngày 26/03/2018. Bị cáo đã được xóa án tích; Danh chỉ bản số: 160 lập ngày 24/04/2023 tại Công an quận Ba Đình; Bị cáo bị bắt quả tang ngày: 14/4/2023; Hiện bị cáo đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội; Có mặt tại Phòng xét xử trực tuyến - Trại tạm giam số 1 Công an Thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 45 phút ngày 14/04/2023, tại đầu ngõ 146 S, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, tổ công tác công an phường Kim Mã đã tiến hành kiểm tra hành chính đối với Trần P. Qua kiểm tra, phát hiện và thu giữ tại bên trong túi quần đùi bên trái phía trước, Trần P đang mặc có 01 (một) gói giấy bạc bên trong chứa chất bột màu trắng. Trần P khai là ma túy mua về để sử dụng. Tổ công tác đã đưa P cùng tang vật về trụ sở công an phường Kim Mã để làm rõ.

Vật chứng thu giữ của Trần P: 01gói giấy bạc bên trong chứa chất bột màu trắng.

Theo bản kết luận giám định số: 2380/KL-KTHS ngày 21.04.2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội: *"Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc là ma túy loại Heroin, khối lượng: 0,111 gam."*

Tại Cơ quan điều tra, Trần P khai nhận: Do bản thân nghiện ma túy, nên khoảng 09 giờ ngày 14/04/2023, Trần P đi bộ một mình ra khu vực vườn hoa Lê Trực, thành phố Hà Nội để mua ma túy của một người đàn ông không quen biết tên, tuổi, địa chỉ, 01gói giấy bạc bên trong chứa chất bột màu trắng là ma túy, loại hêrôin, hết 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Mua xong, P cất ma túy vào trong túi quần đùi, bên trái phía trước của P đang mặc rồi đi bộ đến đầu ngõ 146 phố Sơn Tây, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, thì bị tổ công tác phường Kim Mã tiến hành kiểm tra hành chính, đã phát hiện, thu giữ số ma túy trên và đưa về trụ sở công an phường Kim Mã để làm rõ.

Đối với đối tượng bán ma tuý cho P, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ để xử lý. Lời khai của Trần P phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, lời khai của người

làm chứng, sơ đồ bắt giữ, vật chứng thu giữ, kết luận giám định ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác trong quá trình điều tra.

Tại bản cáo trạng số 141/CT-VKSBĐ ngày 31/08/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình đã truy tố Trần P về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo qui định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản cáo trạng số 141/CT-VKSBĐ ngày 31/08/2023, phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự đề nghị:

Xử phạt bị cáo Trần P từ 15 đến 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy;

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo;

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần P đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình và lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 09 giờ 45 phút ngày 14/04/2023, tại đầu ngõ 146 phố Sơn Tây, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, Trần P đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Hêrôin, có khối lượng 0,111 gam, mục đích để sử dụng, thì bị tổ công tác Công an phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm, tạo nên sự bất ổn định của tình hình trật tự trị an xã hội ở địa phương. Tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo

Trần P đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Do vậy Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình truy tố Trần P theo điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng nhân thân bị cáo đã có 04 tiền sự từ năm 1983 đến năm 2004 đều đã hết thời hiệu và 05 tiền án đều đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tiếp tục phạm tội. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38 của Bộ luật hình sự buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa xét xử bị cáo đã khai báo thành khẩn, thái độ ăn năn hối cải, nên Hội đồng xét xử căn cứ tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s, Khoản 1, Điều 51Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chất mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như đã phân tích trên để quyết định hình phạt tương xứng.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại Khoản 5, Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với số ma túy thu giữ của bị cáo là 0,111 gam Hêrôin là vật cấm tàng trữ nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về các vấn đề khác: Đối với đối tượng bán ma tuý cho P, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ để xử lý.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điểm c, Khoản 1, Điều 249; Điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38; Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần P phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt bị cáo Trần P 15 (Mười lăm) tháng tù.Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/04/2023.

Căn cứ vào Khoản 1, Khoản 2, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 bao niêm phong bên ngoài có chữ ký của giám định viên và của bị cáo Trần P bên trong có 01 gói giấy bạc có chứa 0,111 gam hêrôin. Theo biên bản bàn giao vật chứng số 202 ngày 26/09/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

*** Về án phí:** *Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;*

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

*** Về quyền kháng cáo:** *Áp dụng khoản 1, khoản 4, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015;*

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thuý Hạnh

Nơi nhận:
-TAND TP thành phố Hà Nội;
-VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Ba Đình;
- Công an quận Ba Đình;
- Chi cục THADS quận Ba Đình;
- UBND phường Mim Mã;
- Trại tạm giam số 1 Hà Nội;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.